

Số: **46** /2013/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc kiện toàn tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng
thành phố Hà Nội.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP, ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 về Tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2008/TTLT-BXD-BNV, ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2048/TTr-SNV-SXD, ngày 18 tháng 9 năm 2013 về việc kiện toàn tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng thành phố Hà Nội trên cơ sở tổ chức lại Thanh tra Sở Xây dựng hiện có và Thanh tra xây dựng quận, huyện và thị xã, Thanh tra xây dựng xã, phường, thị trấn.

- Tên gọi: Thanh tra Sở Xây dựng Hà Nội.
- Tên giao dịch quốc tế: Inspector of Ha Noi Constructing Enggineering Department.
- Trụ sở chính đặt tại số 52 phố Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Vị trí, chức năng.

Thanh tra Sở Xây dựng là cơ quan của Sở Xây dựng Hà Nội có chức năng giúp Giám đốc Sở Xây dựng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành xây dựng; giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Thanh tra Sở Xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Thanh tra Sở Xây dựng chịu sự chỉ đạo, điều hành của Giám đốc Sở Xây dựng; chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra và hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra thành phố Hà Nội; hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Xây dựng.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

2.1. Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 24 Luật Thanh tra năm 2010, cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch thanh tra trình Giám đốc Sở phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra thuộc trách nhiệm của Thanh tra Sở; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Sở;

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Sở;

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định chuyên môn-kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Sở;

- Hướng dẫn, kiểm tra cơ quan, đơn vị thuộc Sở thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra thuộc phạm vi quản lý của Sở;
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở;
- Kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra của thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Sở đối với vụ việc thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở khi cần thiết;
- Thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;
- Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2.2. Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011, cụ thể như sau:

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho thanh tra viên, cộng tác viên, công chức làm công tác thanh tra thuộc Sở.
- Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra.
- Tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

2.3. Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra chuyên ngành theo quy định tại Điều 11 tại Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013, cụ thể như sau:

- ### 2.3.1. Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng:
- Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Việc lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán, dự toán công trình xây dựng;
 - Việc áp dụng quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn xây dựng đối với công trình xây dựng; việc áp dụng tiêu chuẩn xây dựng của nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam;
 - Việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại thu hồi giấy phép xây dựng và quản lý theo giấy phép xây dựng;
 - Việc lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và pháp luật về đầu thầu;
 - Việc cấp, thu hồi giấy phép thầu đối với các nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;
 - Việc thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam; kết

- Việc ký kết, thực hiện hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
- Việc lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Việc quản lý chất lượng công trình xây dựng; nghiệm thu, bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình; thanh toán, quyết toán công trình theo thẩm quyền;
- Việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cấp và quản lý các loại chứng chỉ, chứng nhận hành nghề hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật;
- Việc thành lập, hoạt động các phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

2.3.2. Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phát triển đô thị:

- Việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Việc tuân thủ quy định pháp luật trong việc nâng cấp đô thị;
- Việc đầu tư xây dựng các khu đô thị.

2.3.3. Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải; chất thải rắn thông thường; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị, công viên, nghĩa trang; công trình ngầm đô thị; các công trình hạ tầng kỹ thuật khác trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được giao;

2.3.4. Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phát triển, quản lý, sử dụng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quản lý, sử dụng công trình công sở trong phạm vi quản lý của Sở.

2.3.5. Thanh tra việc thực hiện các quy định về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng; kinh doanh vật liệu xây dựng có điều kiện của pháp luật;

2.3.6. Thanh tra việc thực hiện các quy định về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo thẩm quyền;

2.3.7. Chủ trì hoặc tham gia các đoàn thanh tra liên ngành do các sở, ngành, địa phương thành lập; tham gia các đoàn thanh tra do Thanh tra Bộ thành lập.

2.3.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Giám đốc Sở Xây dựng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế Thanh tra Sở Xây dựng:

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy Thanh tra Sở Xây dựng:

1.1. Lãnh đạo Thanh tra Sở Xây dựng:

- Thanh tra Sở có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, thanh tra viên, công chức, cộng tác viên và các nhân viên thừa hành phục vụ.

- Chánh Thanh tra là người đứng đầu Thanh tra Sở Xây dựng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

Chánh Thanh tra do Giám đốc Sở Xây dựng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn

nhiệm, cách chức... sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra Thành phố.

- Phó Chánh Thanh tra do Giám đốc Sở Xây dựng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức... theo đề nghị của Chánh Thanh tra; Phó Chánh Thanh tra thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chánh Thanh tra.

1.2. Bộ máy Thanh tra xây dựng gồm có 04 phòng và 31 đội, bao gồm:

- Phòng Tổ chức - Kế hoạch tổng hợp;

- Phòng Hành chính, quản trị;

- Phòng Tài chính - Kế toán;

- Phòng Thanh tra hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Đội Thanh tra chuyên ngành số 1 (có chức năng thực hiện thanh tra chuyên ngành xây dựng đối với các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; lĩnh vực phát triển đô thị, quản lý sử dụng nhà ở và công sở, kinh doanh bất động sản).

- Đội Thanh tra chuyên ngành số 2 (có chức năng thực hiện thanh tra chuyên ngành xây dựng đối với các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn; lĩnh vực quản lý sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng).

- 29 Đội Thanh tra xây dựng bố trí theo địa bàn quận, huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện).

- Các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện được sử dụng con dấu riêng để thực thi công vụ và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

1.3. Biên chế:

Tổng số chỉ tiêu biên chế của Thanh tra Sở Xây dựng là: 1.567 chỉ tiêu, bao gồm 49 chỉ tiêu biên chế đã được UBND thành phố giao cho Thanh tra Sở Xây dựng trước khi tổ chức lại và 1.518 chỉ tiêu biên chế đã được UBND Thành phố giao cho 29 quận, huyện, thị xã và 577 xã, phường, thị trấn. Biên chế Thanh tra Sở Xây dựng được UBND Thành phố giao hàng năm trong tổng số biên chế hành chính của Sở Xây dựng.

1.4. Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ trong công tác của Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện:

1.4.1. Đội thanh tra xây dựng quận, huyện có chức năng tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng, giúp Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã và Chánh Thanh tra Sở Xây dựng trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quận, huyện, thị xã.

1.4.2. Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Thanh tra Sở Xây dựng; có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ và thường xuyên báo cáo Thanh tra Sở Xây dựng, Sở Xây dựng, UBND quận, huyện, thị xã về việc phối hợp xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn theo Quy chế phối hợp quản lý trật tự

xây dựng giữa Thanh tra Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn do UBND Thành phố ban hành.

1.4.3. Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện đồng thời chịu sự chỉ đạo, điều hành của UBND quận, huyện, thị xã; có trách nhiệm giúp UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn thực hiện kế hoạch quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng; trực tiếp kiểm tra, lập hồ sơ xử lý các vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn; chuyển hồ sơ tới Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn tổ chức xử lý các vi phạm theo thẩm quyền và tham gia phối hợp xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn quận, huyện, thị xã theo Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Thanh tra Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn do UBND Thành phố ban hành và các quy định hiện hành của pháp luật.

1.4.4. Thanh tra Sở Xây dựng phân công một số thành viên thuộc các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện về làm việc tại các xã, phường, thị trấn để giúp UBND xã, phường, thị trấn, trực tiếp thực hiện kiểm tra, lập hồ sơ xử lý vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn theo các quy định của pháp luật và theo Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Thanh tra Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn. Các công chức, lao động hợp đồng thuộc Thanh tra Sở Xây dựng khi làm việc tại UBND xã, phường, thị trấn đồng thời chịu sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã, phường, thị trấn về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, tham gia phối hợp xử lý các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn xã, phường, thị trấn; có trách nhiệm báo cáo Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện và lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn theo quy định và chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện.

1.4.5. Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện trực tiếp tổ chức kiểm tra đối với công trình xây dựng theo chỉ đạo của Lãnh đạo Thanh tra Sở Xây dựng trong trường hợp cần thiết để xử lý vi phạm kịp thời theo Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng và quy định của pháp luật.

1.4.6. Thanh tra viên xây dựng thuộc Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện được thực hiện xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

1.4.7. Việc đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, điều động, thuyên chuyển, công chức, lao động hợp đồng thuộc các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện do Chánh Thanh tra Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thực hiện trên cơ sở tình hình công tác thực tế hoặc yêu cầu của UBND quận, huyện, thị xã theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Kinh phí hoạt động.

Kinh phí hoạt động của lực lượng Thanh tra Sở xây dựng do ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

1. Giám đốc Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã và các Sở, ngành khác có liên quan tổ chức triển khai thực hiện

Quyết định này; tiến hành rà soát, tổng hợp trình Chủ tịch UBND Thành phố điều chỉnh giao biên chế lực lượng Thanh tra xây dựng của UBND quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn về Sở Xây dựng theo đúng số lượng biên chế đã được Thành phố giao năm 2013.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan thực hiện việc rà soát, chuyển giao số lượng công chức, lao động hợp đồng (do Sở Nội vụ đã thỏa thuận) trong chỉ tiêu biên chế do UBND Thành phố giao về Thanh tra Sở Xây dựng quản lý theo đúng quy định.

2. Giám đốc Sở Xây dựng:

- Tiếp nhận Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra (nếu có), Thanh tra viên, công chức, hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế được UBND Thành phố giao cho lực lượng Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã và Thanh tra xây dựng xã, phường và thị trấn.

- Tiếp nhận nguyên trạng trụ sở làm việc, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện, tài liệu hồ sơ về công tác chuyên môn, hồ sơ công chức và lao động hợp trong chỉ tiêu biên chế của Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã, xã, phường thị trấn để quản lý; đảm bảo lực lượng Thanh tra xây dựng tiếp tục hoạt động ổn định, từng bước nâng cao hiệu quả quản lý.

- Căn cứ Quyết định này, ban hành văn bản quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng phòng, đội thuộc Thanh tra Sở.

- Căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn công chức, thanh tra viên theo quy định, chỉ đạo tiếp tục rà soát, bố trí lực lượng công chức hiện có phù hợp với tổ chức bộ máy Thanh tra Sở nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Thanh tra Sở Xây dựng với UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố; đảm bảo không chùng chéo chức năng nhiệm vụ, rõ trình tự, thủ tục, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, cấp chính quyền trong việc kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, phù hợp các quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu quản lý thực tiễn, trình UBND Thành phố ban hành.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, thẻ Thanh tra viên xây dựng, thiết bị kỹ thuật ... của lực lượng Thanh tra Sở Xây dựng theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã:

- Tập trung chỉ đạo các phòng chức năng, UBND cấp xã và lực lượng Thanh tra xây dựng được bố trí trên địa bàn chủ động triển khai đảm bảo công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn được vận hành, duy trì thường xuyên, thông suốt đáp ứng được yêu cầu quản lý theo quy định tại Nghị định số 180/2007/NĐ-CP và các quy định của pháp luật.

- Có trách nhiệm chỉ đạo thống kê, tổng hợp và bàn giao, bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện, tài liệu hồ sơ về công tác chuyên môn,

hồ sơ Chánh Thanh tra, Phó Chánh thanh tra (nếu có), thanh tra viên, công chức và lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế được UBND Thành phố giao cho lực lượng Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn về Thanh tra Sở Xây dựng quản lý theo như Đề án kiện toàn tổ chức hoạt động Thanh tra Sở Xây dựng đã được phê duyệt, đảm bảo các Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện được bố trí tại quận, huyện, thị xã có trụ sở và tiếp tục làm việc ổn định.

- Hàng năm có phương án hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện trên địa bàn.

- Có trách nhiệm rà soát, sắp xếp số lao động hợp đồng do các quận, huyện, thị xã đã ký vượt quá số chỉ tiêu biên chế do Thành phố giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Giám đốc Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu giúp UBND Thành phố cân đối, bố trí kinh phí để đảm bảo lực lượng Thanh tra Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả theo Đề án kiện toàn lại tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng đã được phê duyệt. Hướng dẫn Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã về thủ tục, hồ sơ theo quy định trong việc tiếp nhận, bàn giao quản lý tài chính, tài sản;

- Hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của lực lượng Thanh tra Sở Xây dựng trên địa bàn theo đúng quy định của Luật ngân sách.

5. Cơ quan công an, cơ quan cung cấp dịch vụ điện, nước và các cơ quan khác có nhiệm vụ liên quan thực hiện theo đúng quy định tại Điều 9, Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 và Điều 27, Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tài chính, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Nội vụ, Tư pháp;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- VPUB: CVP, PCVP UBND TP; các P.cv;
- TT Tin học Công báo; Công giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khôi